

Bản án số: 217/2017/HSPT

Ngày: 08-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Phú Đông.

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tấn Lợi

Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc -
Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Bà
Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp,
xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 246/2016/HSPT ngày 29 tháng 7
năm 2016 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Thị Bích Ng.

Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Thị Bích Ng đối với
bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2016/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Toà
án nhân dân huyện L.

** Bị cáo có kháng cáo:*

1/ NGUYỄN VĂN TH

- Sinh năm 1973;

- HKTT: Ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

- Trình độ học vấn: 03/12;

- Nghề nghiệp: Buôn bán;

- Con ông Nguyễn Văn Ch và bà Lê Thị H; Anh chị em: 06 người; bị
cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ tên: Lê Thị Bích Ng1, có 02 con: lớn
nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2001;

- Tiền án: không;

- Tiền sự: Ngày 04/11/2015 bị Ủy ban nhân dân huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 35.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu. Hiện chưa đóng phạt.

- Hiện bị cáo đang tại ngoại.

2/ LÊ THỊ BÍCH NG

- Sinh năm 1979;

- HKTT: Ấp A1, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

- Trình độ học vấn: 02/12;

- Nghề nghiệp: Dệt chiếu;

- Con ông Lê Văn B (chết) và bà Huỳnh Thị Lệ Ch1; Anh chị em có 04 người; bị cáo là con út trong gia đình; Chồng tên Châu Tuấn K; có 01 con sinh năm 2007;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 16/11/2015 bị Ủy ban nhân dân thành phố L1, An Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 25.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu. Hiện chưa đóng phạt.

Hiện bị cáo đang tại ngoại.

Ngoài ra, trong vụ án Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/01/2016, Th và Ng thuê xe đò đến thị xã H, Đồng Tháp mua thuốc lá ngoại về bán lại kiếm lời. Ng hỏi mua thuốc lá ngoại của một người phụ nữ, Th mua thuốc lá ngoại của một em trai khoảng 15 tuổi đều không rõ tên và địa chỉ. Số thuốc lá ngoại mà Ng mua bao gồm Jet là 100 bao với giá 16.000 đồng/bao, Hero là 160 bao với giá 14.000 đồng/bao, Golden deer là 100 bao với giá là 5.000 đồng/bao. Tổng cộng số tiền là 4.340.000 đồng. Th mua 135 bao thuốc lá hiệu Jet giá 16.200 đồng/bao, 225 bao thuốc lá hiệu Golden deer giá 3.500 đồng/bao. Tổng cộng số tiền là 2.974.500 đồng. Sau đó cả hai bỏ toàn bộ số thuốc lá vào thùng giấy cacton rồi đi xe buýt về

nhà. Trên đường về Th và Ng tình cờ gặp nhau rồi cả hai đem số thuốc lá về nhà Ng cất giấu.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an huyện L kết hợp với Công an xã Đ tiến hành kiểm tra tại số nhà 239A ấp A1, xã Đ, huyện L, Đồng Tháp do bà Huỳnh Thị Lệ Ch1 làm chủ hộ và bắt quả tang Nguyễn Văn Th, Lê Thị Bích Ng đang cất giấu số thuốc lá trên.

Công an huyện L đã thu giữ tại hiện trường gồm 325 bao thuốc lá hiệu Golden deer, 235 bao thuốc lá hiệu Jet, 160 bao thuốc lá hiệu Hero.

Ngoài ra Công an huyện L còn thu giữ xung quanh căn nhà số 239A một giỏ xách màu trắng chứa 120 bao thuốc lá hiệu Hero, một giỏ xách màu xanh chứa 250 bao thuốc lá hiệu Golden deer, kế bên là một giỏ xách màu xanh chứa 340 bao thuốc lá hiệu Hero. Hiện không ai nhận là chủ sở hữu, nên giao Cơ quan điều tra Công an huyện L, Đồng Tháp tiêu hủy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2016/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th và Lê Thị Bích Ng phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 155; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Th 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 155; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Bích Ng 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Thị Bích Ng 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04 tháng 7 năm 2016, bị cáo Nguyễn Văn Th và Lê Thị Bích Ng có đơn kháng cáo với cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, lời khai bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Th và Lê Thị Bích Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như sau:

Ngày 27/01/2016, bị cáo Th và Ng thuê xe đồ đến thị xã H mua thuốc lá ngoại về bán kiếm lời. Bị cáo Ng mua 100 bao thuốc lá hiệu Jet, 160 bao thuốc lá hiệu Hero, 100 bao thuốc lá hiệu Golden Deer với tổng số tiền là 4.340.000 đồng. Bị cáo Th mua 135 bao thuốc lá hiệu Jet, 225 bao thuốc lá hiệu Golden Deer với tổng số tiền 2.974.500 đồng.

Hành vi của các bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào công văn số 154/TANDTC-PC ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao v/v xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trong nội địa; căn cứ theo quy định của Luật Đầu tư có hiệu lực ngày 01/7/2015 không xác định thuốc lá điều nhập lậu là hàng cấm nên không xử lý hình sự đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trong nội địa. Do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 107 và Điều 251 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm, tuyên bố các bị cáo không có tội và đình chỉ vụ án.

Việc tuyên bố các bị cáo không có tội và đình chỉ vụ án là do chính sách hình sự mới thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước. Do đó, các bị cáo không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Tuy các bị cáo không bị xử lý về hình sự nhưng các bị cáo vẫn phải chịu xử lý hành chính theo quy định tại Điều 63 của Luật xử lý vi phạm hành chính của người có thẩm quyền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, tuyên các bị cáo không có tội và đình chỉ vụ án. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cơ sở như phần trên đã nhận định.

Do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 107 và Điều 251 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 23/2016/HSST ngày 23/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện L.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Thị Bích Ng không có tội, đình chỉ vụ án.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án Nguyễn Văn Th, Lê Thị Bích Ng cho Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò để chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Thị Bích Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở tư pháp Tỉnh;
- TAND-VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KVVN - THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu HSVA (Trúc).

(Đã ký)

Tô Phú Đông

